

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM X
TỈNH HÀ T**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 119/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm X, ngày 26 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 133/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Th, sinh năm 1978

Trú quán: thôn Trung Th, xã Cẩm Tr, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Lê Xuân Tr, sinh năm 1974

Trú quán: thôn Trung Th, xã Cẩm Tr, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các khoản 1 điều 51; điều 53; điều 54; điều 55; điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 24; khoản 7, điều 26; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Lê Xuân Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Lê Xuân Tr nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Lê Xuân Tr thống nhất thỏa thuận về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con như sau:

Giao cháu Lê Thị Tr, sinh ngày 21/01/2003 và cháu Lê Xuân Đ, sinh ngày 6/01/2008 cho chị Nguyễn Thị Hồng Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục. Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Tr, cháu Đ trưởng thành

(đủ 18 tuổi). Anh Lê Xuân Tr không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Lê Xuân Tr thống nhất xác nhận vợ chồng có một số tài sản chung nhưng vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Lê Xuân Tr thống nhất xác nhận vợ chồng không nợ ai và không ai nợ vợ chồng.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Th và anh Lê Xuân Tr thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị Hồng Th có nghĩa vụ nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0005617 ngày 05 tháng 11 năm 2020. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng Th 150.000đ đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm Tr;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị MT